

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45 /2025/HS-ST

Ngày 24 - 3 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Tiến Thịnh - Phó ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố Thái Bình.

2. Bà Nguyễn Thị An - Nguyên Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ thành phố Thái Bình, nguyên cán bộ Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2025/HSST ngày 28 tháng 02 năm 2025, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Ngô Thị Y, sinh ngày 28/11/1983. Nơi sinh thành phố T, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: số nhà 50B, ngõ 02, đường H, tổ 04, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn X, đã chết và Trần Thị Đ, sinh năm 1946; chồng Nguyễn Viết H, sinh năm 1977, có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh ngày 31/8/2024; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 19/HSST ngày 11/3/2002 của Tòa án nhân dân thị xã Thái Bình, tỉnh Thái Bình, xử phạt Ngô Thị Y 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 10/9/2002.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 09/5/2004 của Công an thị xã Thái Bình, tỉnh Thái Bình, xử phạt cảnh cáo đối với Ngô Thị Y về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bản án số 145/2005/HSST ngày 08/11/2004 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, xử phạt Ngô Thị Y 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/9/2008, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 06/10/2005, ngày 28/8/2021 được miễn hình phạt bổ sung.

Bản án số 77/2009/HSST ngày 02/7/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, xử phạt Ngô Thị Y 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/02/2012, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 26/9/2010, chấp hành xong hình phạt bổ sung ngày 16/9/2010.

Bản án số 39/2013/HSST ngày 13/11/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, xử phạt Ngô Thị Y 36 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2016, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 14/3/2014.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/12/2024 đến nay. *(có mặt tại phiên toà).*

2. Họ và tên: Phan Quỳnh A, sinh ngày 14/8/2008. Nơi sinh thành phố N, tỉnh Nam Định. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà 20P Ô 18, tổ 04, phường Q, thành phố N, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: số nhà 50C, ngõ 02, đường H, tổ 04, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn S, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 19/12/2024 đến ngày 25/12/2024 chuyển tạm giam đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. *(Trích xuất có mặt tại phiên toà).*

** Người bào chữa cho bị cáo Phan Quỳnh A:*

- Ông Vũ Ngọc T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình. *(có mặt).*

** Đại diện Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh nơi bị cáo Phan Quỳnh A sinh hoạt phường Q, thành phố N, tỉnh Nam Định, vắng mặt.*

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Trần Xuân Q, sinh năm 1969. *(vắng mặt)*

Trú tại: thôn Lạ, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

** Người chứng kiến:*

- Anh Phạm Ngọc B, sinh năm 1976. (vắng mặt)

Trú tại: thôn T, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- Anh Lê Thanh T, sinh năm 1970. (vắng mặt)

Trú tại: số nhà 08, đường P, tổ 18, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 18/12/2024, Ngô Thị Y và Phan Quỳnh A gặp nhau tại khu vực cầu Đá, thuộc tổ 01, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình, trong lúc nói chuyện với nhau thì Yế biết Quỳnh A sang thành phố Thái Bình để tìm việc làm nên Y nói với Q về bán thuê ma túy cho Y, Y sẽ trả công cho Quỳnh A số tiền 50.000 đồng/01 gói ma túy, Quỳnh A đồng ý bán ma túy cho Y. Sau đó Y sắp xếp cho Quỳnh A đến ở tại số nhà 50C, ngõ 02, đường H, tổ 04, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Khoảng 06 giờ ngày 19/12/2024, Y đi bộ ra khu vực C, thuộc tổ 03, phường Q, thành phố T gặp và mua được 01 túi nilon, bên trong có 06 gói ma túy, loại Heroine với giá 600.000 đồng của một người phụ nữ không biết tên, tuổi và địa chỉ. Sau đó Y đi bộ về số nhà 50C, ngõ 02, đường H, tổ 04, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình đưa số ma túy trên cho Quỳnh A và nói với Quỳnh A: “Cháu cầm chỗ ma túy này nếu có ai hỏi mua thì bán 200.000 đồng/01 gói”. Quỳnh A đồng ý và nhận túi ma túy Y đưa rồi cất vào trong chăn để ở đầu giường ngủ của Quỳnh A. Sau khi đưa ma túy cho Quỳnh A xong thì Y bỏ đi. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày thì Trần Xuân Q, sinh năm 1969, trú tại thôn L, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình đến số nhà 50C, ngõ 02, đường H, tổ 04, phường Q, thành phố Thái Bình gặp Quỳnh A và hỏi mua 200.000 đồng ma túy. Quỳnh A đồng ý bán ma túy cho Q, Q đưa Quỳnh A số tiền 200.000 đồng, Quỳnh A nhận tiền rồi cất tiền vào túi quần bên phải đang mặc sau đó lấy từ túi nilon cất dưới chăn ở đầu giường ngủ 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu trắng đưa cho Q, Q cầm gói ma túy Quỳnh A đưa thì bị tổ công tác Công an thành phố Thái Bình phối hợp với Công an phường Quang Trung tuần tra phát hiện. Tại đây, trước sự chứng kiến của anh Phạm Ngọc B, sinh năm 1976, trú tại thôn T, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình và anh Lê Thanh T, sinh năm 1970, trú tại số nhà 08, đường P, tổ 18, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình, Q tự giác đưa từ lòng bàn tay phải của Q ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận đó là gói ma túy, loại Heroine của Qt vừa mua của Quỳnh A với giá 200.000 đồng về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã niêm và gửi đi giám định. Kết quả giám định

đó là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,0489 gam. Quỳnh A tự giác lấy từ trong túi quần bên phải của Quỳnh A ra giao nộp 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và lấy từ dưới chăn trên giường ngủ ra giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon có viên màu đỏ bên trong có 05 gói đều được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận đó đều là các gói ma túy, loại Heroine của Ngô Thị Y thuê Quỳnh A bán kiếm lời, số tiền 200.000 đồng là tiền vừa bán ma túy cho Q. Tổ công tác đã niêm và gửi đi giám định. Kết quả giám định đó là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,5658 gam. Sau đó tổ công tác đưa Quỳnh A, Q và mời những người chứng kiến về trụ sở Công an phường Q, thành phố Thái Bình để làm việc. Tại đây, tổ công tác kiểm tra người Quỳnh A đã thu giữ tại túi quần bên trái của Quỳnh A đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, kiểm tra người Q không phát hiện, quản lý gì. Sau đó tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và làm các thủ tục khác theo quy định của pháp luật.

Bản Kết luận giám định số 1822/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật quản lý của Trần Xuân Q gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), khối lượng 0,0489gam. Mẫu vật quản lý của Phan Quỳnh A gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0,5658gam. *Heroin STT: 09 Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 và Nghị định 90/2024/NĐ-CP ngày 17/7/2024 của Chính phủ.*

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Ngô Thị Y, Phan Quỳnh A không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định trên.

Cáo trạng số 47/CT-VKSTPTB ngày 27/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Ngô Thị Y, Phan Quỳnh A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Ngô Thị Y, Phan Quỳnh A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Ngô Thị Y, Phan Quỳnh A và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 35; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Thị Yến.

Xử phạt bị cáo Ngô Thị Y mức án từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt. Đề nghị phạt bổ sung bị cáo từ 05 triệu đồng đến 07 triệu đồng nộp Ngân sách nhà nước.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Quỳnh Anh.

Xử phạt bị cáo Phan Quỳnh A mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19/12/2024. Không đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ bao gói quản lý của Trần Xuân Quyết trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1882/KL-KTHS và 0,4549 gam ma túy, loại Heroine trong bao gói quản lý của Phan Quỳnh A trong phong bì hoàn trả mẫu giám định số 1882/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1960/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

Trả lại bị cáo Phan Quỳnh A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng.

Các bị cáo Ngô Thị Y, Phan Quỳnh A phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận các bị cáo không tranh luận với với Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Phan Quỳnh A đề nghị Hội đồng xét xử áp khi quyết định hình phạt dụng Điều 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự và điều 119 Luật tư pháp người thành niên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình lập ngày 19/12/2024, tại trụ sở Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; Kết luận giám định số 1822/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật quản lý của Trần Xuân Q gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), khối lượng 0,0489 gam. Mẫu vật quản lý của Phan Quỳnh A gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0,5658 gam. *Heroin STT: 09 Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 và Nghị định 90/2024/NĐ-CP ngày 17/7/2024 của Chính phủ*; Bản kết luận giám định số 1960/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “01 tờ tiền cần giám định là tiền thật”; Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến: anh Phạm Ngọc B, sinh năm 1976, trú tại thôn T, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình và anh Lê Thanh T, sinh năm 1970, trú tại số nhà 08, đường P, tổ 18, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Trần Xuân Q, sinh năm 1969, trú tại thôn L, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 19/12/2024, tại số nhà 50C, ngõ 02, đường H, tổ 04, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình, tổ công tác của Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang Phan Quỳnh A có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,0489 gam cho Trần Xuân Q, sinh năm 1969, trú tại thôn L, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình lấy 200.000 đồng. Ngoài ra Phan Quỳnh A còn cất giấu dưới chăn trên giường ngủ của mình 05 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,5658 gam để bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy, loại Heroine Phan Quỳnh A đã bán và tàng trữ để bán kiếm lời là 0,6147gam. Toàn bộ số ma túy trên là của Ngô Thị Y thuê Phan Quỳnh A bán để kiếm lời.

[4] Việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố các bị cáo Ngô Thị Y, Phan Quỳnh A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy không những làm sa sút sức khỏe, trí tuệ con người mà còn hủy hoại đạo đức nhân cách con người, là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo Y có nhân thân: Bản án số 19/HSST ngày 11/3/2002 của Tòa án nhân dân thị xã Thái Bình, tỉnh Thái Bình, xử phạt Ngô Thị Y 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản”; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 09/5/2004 của Công an thị xã Thái Bình, tỉnh Thái Bình, xử phạt cảnh cáo đối với Ngô Thị Y về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; Bản án số 145/2005/HSST ngày 08/11/2004 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, xử phạt Ngô Thị Y 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bản án số 77/2009/HSST ngày 02/7/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, xử phạt Ngô Thị Y 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bản án số 39/2013/HSST ngày 13/11/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, xử phạt Ngô Thị Y 36 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Các bị cáo biết tác hại của ma túy nhưng vẫn bán trái phép ma túy cho các đối tượng khác để sử dụng, để hưởng lợi vì vậy phải xử lý nghiêm khắc cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng mức độ phạm tội của các bị cáo, có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo, phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Y là người bỏ tiền ra mua ma túy về thuê bị cáo Quỳnh A bán để kiếm lời nên bị cáo Y có vai trò thư nhất, bị cáo Quỳnh A có vai trò thứ hai.

[7] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[7.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Y có hành vi rủ, thuê bị cáo Quỳnh Anh bán ma túy (thời điểm ngày 19/12/2024 Quỳnh A chưa đủ 18 tuổi) nên bị cáo Y phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Quỳnh A không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Quỳnh A bán ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời nhưng khi phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi, theo khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo Y bán ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại Điều 35; khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[8.1] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ bao gói quản lý của Trần Xuân Q trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1882/KL-KTHS và 0,4549 gam ma túy, loại Heroine trong bao gói quản lý của Phan Quỳnh A trong phong bì hoàn trả mẫu giám định số 1882/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình nay cần tịch thu tiêu hủy;

[8.2] Số tiền 200.000 đồng được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1960/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình là tiền bán ma túy nay cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8.3] Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng thu của bị cáo Phan Quỳnh A là của bị cáo, bị cáo không sử dụng vào việc bán ma túy, nay cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Y khai mua của 01 người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực Cống Trắng, thuộc tổ 03, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[10] Đối với Trần Xuân Q là người mua 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,0489 gam về để sử dụng cho bản thân, khối lượng ma túy thu giữ không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân Q không có tiền án, tiền sự về các tội liên quan đến ma túy, nên Công an thành phố Thái Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo Ngô Thị Yế, Phan Quỳnh A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 58; Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Ngô Thị Y.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điều 38; khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 90; Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình

sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Phan Quỳnh A.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Thị Y, Phan Quỳnh A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Thị Y 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Ngô Thị Y 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Phan Quỳnh A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 19/12/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ bao gói quản lý của Trần Xuân Q trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1882/KL-KTHS và 0,4549 gam ma túy, loại Heroine trong bao gói quản lý của Phan Quỳnh A trong phong bì hoàn trả mẫu giám định số 1882/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1960/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Trả lại bị cáo Phan Quỳnh A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 17/02/2025 giữa Công an thành phố Thái Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình).

4. Về án phí: Các bị cáo Ngô Thị Y, Phan Quỳnh A phải nộp số tiền 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Ngô Thị Y, Phan Quỳnh A có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Xuân Q vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Chi cục THADS thành phố Thái Bình;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Anh Tuấn

